

Số: /TB-TTT

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận thanh tra công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Ngày 08/5/2026, Thanh tra tỉnh ban hành Kết luận thanh tra số 08/KL-TTT về thanh tra công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn từ năm 2020-2025.

Căn cứ tại Điều 37 của Luật Thanh tra năm 2025, Thanh tra tỉnh thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Tỉnh Gia Lai (sau sáp nhập từ tỉnh Bình Định và tỉnh Gia Lai cũ), từ ngày 01/7/2025 có diện tích tự nhiên 21.576,53 km² đã tạo nên một đơn vị hành chính mới với diện tích rộng lớn, đứng thứ hai cả nước. Khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai mới sau sáp nhập chủ yếu đá ốp lát (đá granit, gabbro, bazan làm ốp lát), khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đá xây dựng, cát xây dựng, đất san lấp) và một số loại khoáng sản khác như bauxit, fluorit, thạch anh, vàng, nước khoáng, than bùn,... Nhu cầu sử dụng khoáng sản hiện nay ngoài việc khai thác đá ốp lát phục vụ trong nước và xuất khẩu thì chủ yếu hiện nay tập trung các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ các công trình hạ tầng giao thông, xây dựng và nhu cầu dân sinh.

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về nông nghiệp, tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh. Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản và trực tiếp ban hành văn bản hướng dẫn địa phương, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện công tác quản lý, khai thác khoáng sản theo quy định, đồng thời đã thực hiện công tác quản lý, cấp phép khai thác khoáng sản, tham mưu UBND tỉnh cấp các giấy phép thăm dò khoáng sản; giấy phép khai thác, gia hạn, nâng công suất, cho phép chuyển nhượng các giấy phép khai thác.

Trong giai đoạn từ năm 2020 đến 2025, UBND tỉnh Gia Lai (cũ), UBND tỉnh Bình Định (cũ), Sở Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Sở Tài nguyên và Môi trường) đã được các cơ quan chức năng theo thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước, Giám sát của Hội đồng Nhân dân tỉnh, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản, các Đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành do Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì) các nội dung liên quan công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản.

Trong năm 2025, Thanh tra tỉnh Gia Lai (cũ) có Kết luận thanh tra số 09/KL-TTTr ngày 29/5/2025 và Thanh tra tỉnh Bình Định (cũ) có Kết luận thanh tra số 08/KL-TTT ngày 25/6/2025 về thanh tra chuyên đề công tác quản lý thăm dò, khảo sát, quy hoạch, cấp phép, khai thác, vận chuyển đối với các mỏ vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (cũ) và tỉnh Bình Định (cũ) giai đoạn từ ngày 01/01/2019 đến 30/6/2024.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra cho thấy các vi phạm: khai thác không đúng theo thiết kế mỏ được phê duyệt; làm mất cột mốc ranh giới khu vực được phép khai thác; khai thác vượt ranh giới cấp phép, vượt trữ lượng, vượt công suất trong giấy phép; không lắp đặt trạm cân; sử dụng khoáng sản không đúng mục đích; sử dụng đất làm bãi chứa vật liệu nhưng chưa chuyển mục đích sử dụng đất; nợ tiền ký quỹ phục hồi môi trường, ...

II. KẾT LUẬN

1. Những kết quả đạt được

Qua thanh tra công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh, giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/11/2025 cho thấy: các cơ quan chức năng đã tham mưu, giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước trong công tác quản lý, cấp phép, khai thác và quản lý việc thực hiện khai thác đối với các tổ chức được UBND tỉnh cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định của Nhà nước, đã góp phần quan trọng trong việc phát triển hạ tầng, tạo nguồn thu và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, công tác quản lý, khai thác khoáng sản vẫn còn để xảy ra tình trạng khai thác trái phép, ngoài phạm vi, khai thác vượt công suất ... cần tăng cường hơn nữa vai trò quản lý nhà nước của các sở, ngành và địa phương.

2. Những khuyết điểm, vi phạm

Theo Thông báo số 217/TB-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh, nhận diện một số tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý khoáng sản cần khẩn trương chấn chỉnh như sau: **(1)** Một số doanh nghiệp được cấp phép mỏ vật liệu phục vụ dự án đầu tư công còn chủ quan, chưa hoàn thiện đầy đủ, chặt chẽ các thủ tục theo quy định; tình trạng khai thác không đúng khối lượng, không khớp chứng từ kê khai thuế vẫn xảy ra, tiềm ẩn nguy cơ thất thoát tài nguyên và thất thu ngân sách; **(2)** Công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại một số địa phương còn buông lỏng, chưa thực hiện đúng tinh thần “tuyên đầu” tại địa bàn quản lý; dẫn đến tình trạng khai thác trái phép chưa được xử lý kịp thời; **(3)** Công tác giám sát, hậu kiểm chưa chặt chẽ, thường xuyên, thiếu chiều sâu; việc phối hợp giữa các ngành và địa phương có lúc chưa kịp thời, đồng bộ theo yêu cầu; còn tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm và **(4)** Việc ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý khoáng sản còn hình thức, chưa trở thành công cụ kiểm soát hiệu quả sản lượng khai thác.

Qua thanh tra công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cho thấy:

Công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh chưa được quan tâm đúng mức, thiếu kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở, bỏ qua trình tự, thủ tục quan trọng (*không thực hiện công tác kiểm tra thực địa trước khi đơn vị khai thác*), tình trạng khai thác trước khi cấp phép hoặc chưa thực hiện đầy đủ các thủ tục đã khai thác, khai thác ngoài ranh giới, báo cáo sản lượng không đúng thực tế nhưng cơ quan chức năng (*trực tiếp là Sở Nông nghiệp và Môi trường*) không phát hiện; một số mỏ từ khi cấp phép cho đến khi khai thác xong, không được kiểm tra (bằng biên bản); một số mỏ không xây dựng cơ bản mỏ (*thiếu trạm cân, camera: những công cụ giám*

sát bắt buộc), báo cáo khai thác vượt công suất nhưng không có biện pháp chấn chỉnh; nhiều mỏ hết thời hạn khai thác nhưng không kiên quyết, có biện pháp để thực hiện các thủ tục đóng cửa mỏ theo quy định; doanh nghiệp tự khai thác khoáng sản, tự chịu trách nhiệm đối với sản lượng khai thác, dẫn đến vai trò quản lý nhà nước gần như không phát huy hiệu quả khi không có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ (*báo cáo sản lượng, loại khoáng sản khai thác, phạm vi khai thác, thời gian khai thác theo giấy phép*). Những khuyết điểm, vi phạm cụ thể như sau:

- Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản chưa được thực hiện thường xuyên, một số điểm mỏ thiếu kiểm tra dẫn đến: chưa có hợp đồng thuê đất nhưng đã tiến hành khai thác khoáng sản; chưa có Quyết định thuê đất, chưa ký Hợp đồng thuê đất là vi phạm Điểm c Khoản 1 Điều 56 Luật Đất đai 2013, vi phạm Điều 120 Luật Đất đai 2024; một số doanh nghiệp sử dụng diện tích đất làm bãi chứa vật liệu nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng sang thành đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp là vi phạm quy định tại điểm d khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai 2013, vi phạm Điểm b Khoản 1 Điều 121 Luật Đất đai 2024.

- Một số điểm mỏ khai thác ngoài ranh giới, khai thác không đúng theo thiết kế được phê duyệt; Các báo cáo định kỳ chưa đảm bảo về tính chính xác của sản lượng khai thác khoáng sản thực tế hằng năm, chưa thực hiện đúng, đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước vi phạm Khoản 2 Điều 55 và Điều 63 Luật Khoáng sản 2010; Khoản 2 Điều 59 Luật Địa chất và Khoáng sản 2024.

- Công tác kiểm tra thực địa trước khi khai thác chưa được thực hiện theo đúng quy định (hầu hết các mỏ khoáng sản); một số đơn vị không chấp hành xây dựng cơ bản mỏ theo hồ sơ thiết kế như không có trạm cân, camera, rãnh thoát nước, hố thu, ... vẫn tiến hành khai thác khoáng sản là vi phạm Điều 30, Khoản 2 Điều 55 và Điều 63 Luật Khoáng sản 2010; Khoản 2 Điều 42 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính Phủ; Khoản 2 Điều 59, Điều 79 Luật Địa chất và Khoáng sản 2024.

- Vi phạm liên quan đến trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ (*113 giấy phép khai thác khoáng sản đã hết hiệu lực tính đến ngày 31/12/2025*) như: phê duyệt chậm đề án đóng cửa mỏ, không nộp hồ sơ đóng cửa mỏ, ... là vi phạm Khoản 2 Điều 55, Điều 73 Luật Khoáng sản 2010; Khoản 2 Điều 59 Luật Địa chất và Khoáng sản 2024;

- Các mỏ khoáng sản phục vụ thi công các dự án cao tốc Bắc - Nam (đoạn qua tỉnh Bình Định (cũ)): đến nay chưa xác nhận khối lượng khai thác khoáng sản thực tế để quyết toán (chỉ kê khai theo khối lượng tạm tính của đơn vị) thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định là vi phạm Điểm a Khoản 2 Điều 55 Luật Khoáng sản 2010; Điểm a Khoản 2 Điều 59 Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024;

- Qua rà soát báo cáo của 112/135 xã, phường thuộc tỉnh cho thấy, tổng số tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng trong giai đoạn 2020 - 2025 phải thu các đơn vị là 31,18 tỷ đồng, số đã thu là 25,62 tỷ đồng. Số tiền nợ tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính ngân sách nhà nước là 5,56 tỷ đồng (trong đó: tại xã Bình An là 712.000.000 đồng và xã Tây Sơn là 4.853.002.710 đồng). Việc chưa thu, nộp đầy đủ số tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng cho địa phương nơi có mỏ là vi phạm Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 4724/QĐ-UBND ngày

18/12/2019 về việc quy định mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng trong khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định (cũ).

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa thực hiện quyết toán và tính lại tiền cấp quyền theo quy định đối với các mỏ khoáng sản còn trữ lượng sau ngày 01/7/2025 là vi phạm Điều 99 Luật Địa chất và Khoáng sản 2024.

- Một số chủ mỏ không chấp hành việc thực hiện các nội dung trong Giấy phép khai thác được cấp như: sử dụng khoáng sản không đúng mục đích; Khai thác khoáng sản không đúng thời hạn ghi trong giấy phép; khai thác vượt công suất khai thác các năm quy định; khai thác khoáng sản không được nêu trong giấy phép khai thác (Hợp tác xã sản xuất đá xây dựng Bình Đê (Phường Hoài Nhơn Bắc) vi phạm Khoản 2 Điều 55 Luật Khoáng sản 2010 và vi phạm Khoản 2 Điều 59 Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024.

- Hợp tác xã sản xuất đá Bình Đê (phường Hoài Nhơn Bắc) kê khai thiếu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (*đất san lấp*) do khai thác vượt sản lượng, với số tiền: 26.515.200 đồng; Công ty TNHH SXTM Hoàng Việt chưa kê khai, nộp thuế đối với đất san lấp tầng phủ và khoáng sản chính (*đá loca, đá chẻ và đá granite*) đã khai thác nhưng không báo cáo sản lượng, không kê khai và nộp thuế, phí theo quy định, với số tiền: 989.933.460 đồng, trong đó: thuế tài nguyên: 454.681.660 đồng, phí bảo vệ môi trường: 384.557.800 đồng và tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng: 150.694.000 đồng.

- Việc các doanh nghiệp sản xuất gạch, ngói trên địa bàn tỉnh sử dụng nguyên vật liệu đầu vào (khoáng sản: đất làm gạch, ngói) thu mua của các cá nhân tự khai thác, không được cơ quan chức năng cấp phép, việc thu mua khoáng sản nêu trên là không đúng quy định vi phạm Điểm d Khoản 1 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ, Điểm a, Điểm b Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ. Việc các cá nhân tự khai thác khoáng sản (đất làm gạch, ngói), không được cơ quan chức năng cấp phép là vi phạm Khoản 2 Điều 4, Khoản 3 Điều 8 Luật Khoáng sản năm 2010; Điểm b Khoản 2 Điều 4 và Khoản 3, Khoản 6 Điều 9 Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024. Đoàn thanh tra kiến nghị thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, và tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng (*một số đơn vị tính sai giá tính thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường*) đối với khoáng sản các doanh nghiệp thu mua không đúng quy định đối với 52 doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh với tổng số tiền 8.602.491.514 đồng, trong đó: tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 6.646.369.792 đồng; thuế tài nguyên: 854.433.055 đồng; phí bảo vệ môi trường: 37.177.963 đồng và tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng: 1.064.510.704 đồng; đồng thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi tiêu thụ khoáng sản trái phép theo quy định.

Những khuyết điểm, vi phạm nêu trên là thực hiện không đúng theo quy định của Luật khoáng sản năm 2010, Luật Địa chất và Khoáng sản năm 2024, Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ, Luật Đất đai 2013, Luật Đất đai 2024, Quyết định số 4724/QĐ- UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh, các Nghị định của Chính phủ về quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản và các Thông tư hướng dẫn của các Bộ, Ngành liên quan. Trách nhiệm chính thuộc về chủ mỏ, Sở Nông nghiệp và Môi trường (*trước đây là Sở Tài nguyên và Môi trường*), UBND các xã, phường có mỏ khoáng sản nêu trên và các tập thể, cá nhân có liên quan.

III. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 25/6/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành; xét tính chất, mức độ về khuyết điểm, vi phạm trong công tác quản lý, cấp phép và khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2020 đến 2025, Chánh Thanh tra tỉnh kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xử lý như sau:

1. Đối với các doanh nghiệp khai thác khoáng sản (chủ mỏ)

Thực hiện nghiêm Kết luận thanh tra, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các khuyết điểm, vi phạm có liên quan; khẩn trương khắc phục các khuyết điểm, vi phạm như Kết luận thanh tra đã nêu, đồng thời, thực hiện các nội dung sau:

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản; bảo vệ khoáng sản trong diện tích được cấp phép, áp dụng công nghệ khai thác tiên tiến và bảo vệ môi trường; Chấp hành nghiêm việc báo cáo kết quả khai thác khoáng sản kịp thời, chính xác cho các cơ quan chức năng theo quy định. Thực hiện công tác đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường, đất đai sau khi kết thúc khai thác theo đúng quy định pháp luật.

- Nghiêm túc thực hiện việc công khai thông tin hoạt động khai thác khoáng sản tại khu vực mỏ để người dân và cơ quan chức năng biết và giám sát. Thực hiện trách nhiệm đóng góp kinh phí để đầu tư nâng cấp, duy tu, xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình bảo vệ môi trường trên địa bàn theo quy định.

2. Đối với UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh:

Thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra, khẩn trương khắc phục các tồn tại, khuyết điểm, vi phạm như Kết luận thanh tra đã nêu, khẩn trương ban hành các Quyết định cho thuê đất, Hợp đồng thuê đất đối với các mỏ khoáng sản, mặt bằng sân công nghiệp, bãi chứa chưa chuyển mục đích; đồng thời, thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

- Tổ chức kiểm điểm nghiêm túc đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến những khuyết điểm, vi phạm như Kết luận thanh tra đã nêu; đồng thời, cần tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm và có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục để đưa công tác quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn đi vào nền nếp, đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành của người dân; xác định công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động khoáng sản là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của UBND cấp xã; Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, Chủ tịch UBND cấp xã phải trực tiếp chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật nếu để xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép mà không có giải pháp xử lý, ngăn chặn; Phải chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý dứt điểm các hành vi vi phạm, nhất là bảo vệ khoáng sản chưa được cấp phép, các điểm mỏ đã hoàn thành công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại địa phương; góp phần giữ vững kỷ cương, trật tự trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn.

- Khi thanh quyết toán các công trình, dự án đề nghị các chủ đầu tư kiểm tra, rà soát nguyên vật liệu đầu vào (*khoáng sản: đất, đá, cát, sỏi, ...*) của các đơn vị thi công sử dụng vào công trình, dự án đảm bảo nguồn gốc hợp pháp theo quy định của pháp luật; không thanh, quyết toán đối với khối lượng khoáng sản mà không xuất trình được các chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp.

3. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tổ chức kiểm điểm nghiêm túc và xử lý trách nhiệm theo quy định đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến những khuyết điểm, vi phạm như Kết luận thanh tra đã nêu; đồng thời, cần tăng cường hơn nữa vai trò, trách nhiệm và có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục để đưa công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đi vào nề nếp, đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước. Đồng thời, tiến hành rà soát, nghiên cứu luân chuyển vị trí công tác đối với một số công chức có liên quan (*để xảy ra nhiều khuyết điểm, vi phạm*) nhằm tăng cường, chấn chỉnh công tác quản lý khoáng sản.

- Đối với các khuyết điểm, vi phạm như Kết luận thanh tra đã nêu, theo chức năng, nhiệm vụ tiến hành kiểm tra, rà soát để xử lý vi phạm hành chính hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật; tăng cường kiểm tra, giám sát các chủ mỏ thực hiện công tác phục hồi môi trường sau khai thác.

- Đề nghị các chủ đầu tư xác nhận khối lượng thực tế đối với các mỏ khoáng sản đăng ký khai thác vật liệu phục vụ Dự án cao tốc Bắc – Nam để kê khai, quyết toán các khoản thuế, phí theo quy định;

- Phối hợp với Thuế tỉnh rà soát các tổ chức được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh thực hiện việc kê khai, nộp thuế, phí và các khoản đóng góp theo đúng quy định.

4. Đối với Thanh tra tỉnh

Ban hành các Quyết định thu hồi tiền, truy thu đối với các doanh nghiệp khai thác khoáng sản, các doanh nghiệp sản xuất gạch, ngói đối với số tiền 9.618.940.174 đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh, số hiệu tài khoản 3949.0.1047496.00000 tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XV, cụ thể như sau:

- Hợp tác xã sản xuất đá Bình Đê (Phường Hoài Nhơn Bắc) có trách nhiệm nộp đầy đủ số tiền: 26.515.200 đồng, do kê khai thiếu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (*đất san lấp*) do khai thác vượt sản lượng.

- Công ty TNHH SXTM Hoàng Việt có trách nhiệm nộp đầy đủ số tiền: 989.933.460 đồng, trong đó: thuế tài nguyên: 454.681.660 đồng, phí bảo vệ môi trường: 384.557.800 đồng và tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng: 150.694.000 đồng, do chưa kê khai, nộp thuế đối với đất san lấp tầng phủ và khoáng sản chính (*đá loca, đá chẻ và đá granite*) đã khai thác nhưng không báo cáo sản lượng, không kê khai và nộp thuế, phí theo quy định.

- Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất gạch, ngói có trách nhiệm nộp đầy đủ số tiền 8.602.491.514 đồng, trong đó: tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: 6.646.369.792 đồng; thuế tài nguyên: 854.433.055 đồng; phí bảo vệ môi trường: 37.177.963 đồng và tiền đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng: 1.064.510.704 đồng; do thu

mua nguyên vật liệu đầu vào (*khoáng sản: đất làm gạch, ngói*) không đúng quy định đối với 52 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất gạch, ngói.

Ngày 08/5/2026, Thanh tra tỉnh ký Văn bản số 878/TTT-TTKT báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo xử lý kết quả thanh tra. Ngày 13/5/2026, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2064/QĐ-UBND về việc thống nhất nội dung Kết luận thanh tra số 08/KL-TTT ngày 08/5/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản nêu trên, Chánh Thanh tra tỉnh đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, các chủ mỏ và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền thực hiện Kết luận thanh tra số 08/KL-TTT ngày 08/5/2026 của Thanh tra tỉnh và ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

Thanh tra tỉnh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Chánh Thanh tra tỉnh (b/c);
- VP Thanh tra tỉnh (*để đăng tải trên cổng TTĐT*);
- Lưu: VT, P.TTKT, HSTT.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Nguyễn Thanh Hải